

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2022/HSST**

Ngày: 30/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông;
2. Ông Nguyễn Thế Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 408/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Thành N, sinh ngày 16/10/2003; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 186/2/10 đường BV, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 186/2/10 đường BV, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Hữu T, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Huỳnh Mai T, sinh năm 1984; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thành L, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: A3/02, Quốc lộ X, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ông Lê Chí T, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Địa chỉ: 38E đường MC, phường ĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 210Bis/15 đường NT, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Công T1, sinh năm 1957 (có mặt)

Địa chỉ: Số 199/11 đường ĐT, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 23/12/2021, Dương Thành N điều khiển xe mô tô biển số 59T1-206.5X đến đường TH, Quận T mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000 đồng của một người phụ nữ (không rõ lai lịch). Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, trên đường trở về nhà đến trước số 35 đường BV, phường NL, Quận M thì bị tổ tuần tra Công an Quận M gồm các anh Nguyễn Thành L, Lê Chí T phát hiện N có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường NL, Quận M để kiểm tra. Tại đây, có sự chứng kiến của anh Nguyễn Hữu T (là bảo vệ dân phố), tổ tuần tra phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải N đang mặc có 01 bóp màu đen in chữ “Supreme” bên trong đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (N khai là ma túy) nên tổ tuần tra bắt giữ N cùng tang vật giao cho Công an phường NL, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 196/KLGD-MT ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Thành N và hình dấu Công an phường NL, Quận M là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1043 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Dương Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của N phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong, kết luận giám định; kết quả xác nhận bản ảnh vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1043 gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) bóp màu đen.

* Tạm giữ của Dương Thành N:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 35657208204651X;

- 200.000 đồng tiền ngân hàng Việt Nam.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59T1-206.5X, số khung: RLHJC4329BY6C079X, số máy: JC-629366X. Qua xác minh do ông Nguyễn Công T1 (ông ngoại của N, sinh ngày: 02/4/1957, địa chỉ: 199/11, đường ĐT, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký xe. Ngày 23/12/2021, ông T1 cho N mượn xe mô tô trên nhưng không biết N sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội.

Vật chứng hiện được nhập kho của Công an Quận 1 tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSQ1 ngày 01 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Dương Thành N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thành N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1043 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) bóp màu đen. Trả lại cho bị cáo còn lại 200.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án; Trả lại cho ông Nguyễn Công T1 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59T1-206.5X, số khung: RLHJC4329BY6C079X, số máy: JC-629366X, là tài sản riêng của ông T1 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng

tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/12/2021, tại trước nhà số 35, đường BV, phường NL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Thành N có hành vi cất giữ 0,1043 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu. Đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho N, qua điều tra chưa rõ lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 cần tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1043 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) bóp màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356572082046514; 200.000 đồng, là tiền cá N của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho ông Nguyễn Công T1 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59T1-206.5X, số khung: RLHJC4329BY6C079X, số máy: JC-629366X, là tài sản riêng của ông T1, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Dương Thành N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1043 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) bóp màu đen.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 35657208204651X; 200.000 đồng;

Trả lại cho ông Nguyễn Công T1 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59T1-206.5X, số khung: RLHJC4329BY6C079X, số máy: JC-629366X.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 04/22-PNK ngày 20/01/2022 và số 03/22-PNK ngày 20/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Thành N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận M;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền